

Bản án số: 154/2021/HS-ST  
Ngày 21-9-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*

*- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích P

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Phạm Thị Bám

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 174/2021/HS-QĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Tuyết M, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1964 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số B, đường L. phường Đ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Nhân Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bích N; có chồng là Nguyễn Công K và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến 12/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Lê Thị Thanh H, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số H, đường C, phường T, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Vũ Thị L (đều đã chết); có

chồng là Phạm Xuân T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến 12/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Thị Thanh T, sinh ngày 10/12/1970 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số B, đường L. phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc H và bà Phạm Thị B; có chồng Phạm Mạnh X; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến 12/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tiếp nhận đơn tố giác của quần chúng nhân dân có nội dung phát hiện một số đối tượng có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề tại khu vực Lô 22 đường Đ, phường P, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Quá trình xác minh đơn tố giác, hồi 18 giờ 40 phút ngày 05/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã triệu tập các đối tượng là Mạc Thị T; Nguyễn Thị H; Trần Kim P đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận việc bán số đề cho khách và chuyển bảng đề cho Lương Tuyết M. Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Tuyết M. Tại Cơ quan điều tra, M khai đã nhận bảng đề từ T, P, Nguyễn Thị H và Trần Thị Thanh T. Sau đó M chuyển bảng đề đến Lê Thị Thanh H. Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thị Thanh T và Lê Thị Thanh H.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Tuyết M; tại địa chỉ: Số B đường Đ, phường P, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thu giữ: 01 máy tính nhãn hiệu Casio JF120 BM; 01 điện thoại Iphone 6 16 GB màu vàng; 02 tờ giấy thống kê các số đề, bao, xiên, ba càng ngày 05/6/2021 M chuyển cho Lê Thị Thanh H.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Thanh H; địa chỉ: Số H, đường C, phường T, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ nhãn hiệu Apple; 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 8 không có sim; 01 máy tính bảng Samsung Galaxy S6 life; 01 máy tính bảng Apple Ipad màu bạc; các giấy tờ vay tiền; 02 sổ tay bìa da tối màu; 01 căn cước công dân tên Lê Thị Thanh H.

Tại Cơ quan điều tra, Mạc Thị T đã giao nộp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime SM-G610F, Nguyễn Thị H giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy A6 màu xanh; Trần Kim P giao nộp 01 điện thoại di động Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc; 03 tờ tích kê ghi số đề ngày 05/6/2021 do P bán. Kiểm tra các điện thoại trên, phần tin nhắn Zalo có nội dung liên quan đến việc T, Nguyễn Thị H, P bán số đề, bao, xiên, ba càng cho khách mua và chuyển bảng đề cho Lương Tuyết M.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định trích xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề trong điện thoại di động Iphone 6 màu vàng thu của Lương Tuyết M. Tại Bản Kết luận giám định số 293 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tìm thấy 31 cuộc gọi, 05 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo được lưu trong máy. Nội dung các cuộc gọi, tin nhắn có liên quan đến việc đánh bạc thể hiện chi tiết tại thư mục có tên “A” được lưu trong đĩa CD kèm theo. Không tìm thấy dữ liệu được lưu trong sim.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận:

Lương Tuyết M thỏa thuận nhận bảng đề của Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Thị P, Trần Thị Thanh T. M trả tiền trúng đề cho khách và tiền % cho những người bán đề. Hàng ngày khoảng 16 giờ, T, Nguyễn Thị H, P, Th ghi số đề bán cho khách. Cách thức bán đề căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc để xác định trúng thưởng: Số đề là 2 số cuối của giải đặc biệt, số bao là 2 số cuối của 27 giải xổ số, số bao xiên căn cứ vào 2 số cuối của 27 giải xổ số, số ba càng là 3 số cuối của giải đặc biệt.

Lương Tuyết M trả tiền trúng đề cho khách mua số bao, đề, xiên, ba càng của T, Th, Nguyễn Thị H như sau: Số đề thì được trả thưởng gấp 80 lần; số bao gấp 3,4 lần; số xiên 2 gấp 14 lần; số xiên 3 gấp 48 lần; số xiên 4 gấp 180 lần; số áp mạn ba càng gấp 10 lần; số ba càng gấp 400 lần. M trả thưởng cho khách mua số bao, đề, xiên, ba càng của P như sau: Số đề trả thưởng gấp 90 lần; số bao là gấp 3,5 lần; số xiên 2 là gấp 15 lần; số xiên 3 là gấp 48 lần; số xiên 4 là gấp 180 lần; số ba càng là gấp 400 lần.

Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, những người bán đề sẽ thống kê bảng đề, gửi cho M, tính tiền thắng thua với M để thanh toán trả khách và hưởng tiền % do M trả. Nguyễn Thị H được hưởng tiền % như sau: Số đề 15%; số bao 7%; số xiên 2, 3, 4 là 20%; số ba càng 40%. T được hưởng tiền % như sau: Số đề 15%; số bao 7%; số xiên 2, 3, 4 là 18%; số ba càng 40%. P được hưởng tiền %: Số đề 6%; số bao 5%; số xiên 2, 3, 4 là 15%; số ba càng 40%.

Sau khi nhận số đề, bao, xiên, ba càng từ T, Nguyễn Thị H, P, Th, M thống kê sau đó lựa chọn, chuyển một phần bảng đề cho Lê Thị Thanh H và tự ghi thêm

số đề, bao, xiên, ba càng với Lê Thị Thanh H. Lê Thị Thanh H thỏa thuận nhận các số đề, bao, xiên, ba càng từ M và trả tiền % cho M cụ thể như sau: Số đề là 16%; số bao là 7%; số xiên 2, 3, 4 là 21%; số ba càng là 40%. Lê Thị Thanh H trả thưởng cho M như sau: Số đề trả gấp 80 lần; số bao gấp 3,4 lần; số xiên 2 gấp 14 lần; số xiên 3 gấp 48 lần; số xiên 4 gấp 180 lần; số áp mạn ba càng gấp 10 lần; số ba càng gấp 400 lần.

Ngày 05/6/2021, Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Kim P, Trần Thị Thanh T đã chuyển các bảng kê số đề, bao, xiên, ba càng cho M cụ thể như sau:

- Mạc Thị T sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh T” đăng ký số điện thoại 0342409360 trên ứng dụng Zalo để gửi tin nhắn chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng đến tài khoản Zalo tên “Diệu Đức” của M. T chuyển cho M tổng số tiền đề, bao, xiên, ba càng là 1.210.000 đồng, bao gồm: Số đề là 370.000 đồng; số bao là 200.000 đồng; số xiên 2 là 265.000 đồng; số xiên 4 là 10.000 đồng; số ba càng là 365.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 10.000 đồng số đề trúng thưởng; 60.000 đồng số ba càng trúng thưởng áp mạn. Tổng số tiền M phải trả thưởng là 1.400.000 đồng và số tiền % của T là 265.000 đồng. M thua 455.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc liên quan đến việc T chuyển số đề với M ngày 05/6/2021 là 2.610.000 đồng.

Nguyễn Thị H sử dụng tài khoản Zalo tên “Hiền Nguyễn” đăng ký số điện thoại 0335068955 trên ứng dụng Zalo để gửi tin nhắn chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng đến tài khoản Zalo tên “Diệu Đức” của M. Hiền chuyển cho M số đề, bao, xiên, ba càng với tổng số tiền là 1.980.000 đồng, gồm: Số đề là 470.000 đồng; số bao là 1.300.000 đồng; số ba càng là 210.000 đồng và không có số nào trúng thưởng. M trả cho Hiền 245.000 đồng tiền %. M thắng số tiền là 1.735.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc liên quan đến việc Hiền chuyển số đề với M ngày 05/6/2021 là 1.980.000 đồng.

Trần Kim P sử dụng tài khoản Zalo tên “Trần Thị Kim P” đăng ký số điện thoại 0362283981 trên ứng dụng Zalo để gửi tin nhắn chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng đến tài khoản Zalo tên “Diệu Đức” của M. P chuyển cho M số đề, bao, xiên, ba càng với tổng số tiền là 639.000 đồng, gồm: Số đề là 239.000 đồng; số bao là 150.000 đồng; số xiên 2 là 110.000 đồng; số xiên 3 là 60 đồng; số 3 càng là 80.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 50.000 đồng số bao trúng thưởng. Số tiền M phải trả thưởng là 175.000 đồng và số tiền % P được hưởng là 79.340 đồng. M thắng số tiền là 384.660 đồng. Tổng số tiền đánh bạc liên quan đến việc P chuyển số đề với M ngày 05/6/2021 là 814.000 đồng.

Trần Thị Thanh T sử dụng tài khoản Zalo tên “Trần Thị Thanh T” đăng ký số điện thoại 0788378569 trên ứng dụng Zalo để gửi tin nhắn chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng đến tài khoản Zalo tên “Diệu Đức” của M. Th chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng cho M với tổng số tiền là 3.875.000 đồng, gồm: số đề là

1.380.000 đồng; số bao là 370.000 đồng; số xiên 2 là 950.000 đồng; số xiên 3 là 310.000 đồng; số xiên 4 là 100.000 đồng; số ba càng là 765.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 30.000 đồng số đề trúng thưởng; 30.000 đồng số xiên 2 trúng thưởng. Số tiền M phải trả thưởng là 2.820.000 đồng và số tiền % Th được hưởng là 810.000 đồng. M thắng 245.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc liên quan đến việc Th chuyển số đề với M ngày 05/6/2021 là 6.695.000 đồng.

Ngày 05/6/2021, Lê Thị Thanh H đã nhận của M các số đề, bao, xiên, ba càng với tổng số tiền là 4.470.000 đồng, bao gồm: Số đề là 800.000 đồng; số bao là 2.000.000 đồng; số xiên 2 là 100.000 đồng; số xiên 4 là 200.000 đồng; số ba càng là 1.370.000 đồng. Trong các số trên, có 1.000.000 đồng số bao trúng thưởng và 40.000 đồng số ba càng trúng thưởng áp mạn. Lê Thị Thanh H trả thưởng cho M tổng cộng là 3.800.000 đồng và tiền hoa hồng M hưởng là 879.000 đồng. Lê Thị Thanh H thua 209.000 đồng. Số tiền Lê Thị Thanh H đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao, xiên, ba càng với M là 8.270.000 đồng. Trong các số đề, bao, xiên, ba càng Lê Thị Thanh H nhận của M nêu trên có các số M chuyển bảng đề đã nhận từ những người bán đề gửi đến và các số M tự đánh với Lê Thị Thanh H, cụ thể: M chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng nhận từ T, Nguyễn Thị H, P, Th cho Lê Thị Thanh H với tổng số tiền là 2.037.000 đồng, gồm: Số đề là 497.000 đồng; số bao là 500.000 đồng; số xiên 2 là 100.000 đồng; số xiên 4 là 90.000 đồng; số 3 càng là 850.000 đồng. Trong các số đã chuyển có 40.000 đồng số ba càng trúng thưởng áp mạn. Hiên trả thưởng cho M 400.000 đồng. M tự đánh đề, bao, xiên, ba càng với Lê Thị Thanh H, tổng số tiền là 2.433.000 đồng, gồm: số đề là 303.000 đồng, số bao là 1.500.000 đồng, số xiên 4 là 110.000 đồng, số ba càng là 520.000 đồng. Trong các số đã đánh bạc với Hiên, có 1.000.000 đồng số bao trúng thưởng. Số tiền Hiên phải trả thưởng cho M là 3.400.000 đồng. Số tiền M tự đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao, xiên, ba càng với Lê Thị Thanh H là 5.833.000 đồng.

Các đối tượng chưa thanh toán chuyển tiền cho nhau và chưa được hưởng lợi thì bị Cơ quan điều tra triệu tập đến trụ sở làm việc.

Về vật chứng vụ án: Quá trình xác minh điều tra, điện thoại, máy tính bảng, các giấy tờ vay tiền thu giữ của Lê Thị Thanh H không có các nội dung liên quan đến việc đánh bạc, 02 quyển sổ bìa da tối màu là sổ ghi chép chi tiêu sinh hoạt gia đình của H, có nội dung không liên quan đến hành vi đánh bạc. Do đó Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Hiên gồm: 01 điện thoại Apple Iphone 11 dung lượng 64Gb màu đỏ; 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 8 không có sim; 01 máy tính bảng Samsung Galaxy 6 Lite; 01 máy tính bảng Apple Ipad thế hệ 6 màu bạc; các giấy tờ vay tiền, 02 sổ tay bìa da tối màu; 01 căn cước công dân cho Lê Thị Thanh H.

Bản Cáo trạng số 148/CT-VKSNQ ngày 27/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Lương Tuyết M, Lê

Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Lương Tuyết M với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng về tội “Đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Lê Thị Thanh H với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Trần Thị Thanh T với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T 06 ngày tạm giữ, từ ngày ngày 06/6/2021 đến 12/6/2021 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ vào thời hạn chấp hành hình phạt. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo H, Th. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 16 GB màu vàng; 01 máy tính nhãn hiệu Casio JF120 BM của Lương Tuyết M; về án phí: Các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này còn có Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Kim P, có hành vi tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng. Về nhân thân các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Kim P.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và được cải tạo ngoài xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/6/2021, tại địa chỉ số B đường Đ, phường P, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Lương Tuyết M có hành vi nhận bằng đề qua Zalo trên điện thoại với Nguyễn Thị H, Mạc Thị T, Trần Kim P, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T với tổng số tiền đánh bạc M phải chịu trách nhiệm là 17.932.000 đồng. Bị cáo Lê Thị Thanh H có hành vi tham gia đánh bạc nhận bằng đề của M với số tiền là 8.270.000 đồng; bị cáo Trần Thị Thanh T có hành vi bán số đề cho khách và chuyển bằng đề cho Lương Tuyết M với số tiền là 6.695.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong cộng đồng dân cư nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để phân hóa tội phạm cũng

nếu áp dụng một mức hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò đối với các bị cáo:

[6] Trong vụ án này bị cáo Lương Tuyết M giữ vai trò tích cực là người trực tiếp nhận bằng đề của các đối tượng nên bị cáo M phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo Lê Thị Thanh H và Trần Thị Thanh T có vai trò ngang nhau là người trực tiếp cùng tham đánh bạc, tuy nhiên mức án của Hiền cao hơn mức án của Th.

- Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Nhân thân các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T đều chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Thị Thanh H là người có công với cánh mạng được tặng thưởng Bằng khen góp phần bảo vệ và xây dựng Tổ Quốc nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Xét các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đều có nơi cư trú rõ ràng. Đến nay hành vi vi phạm của các bị cáo không còn gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, không cần thiết cần phải áp dụng mức hình phạt cải tạo cách ly đối với các bị cáo mà cho bị cáo Lương Tuyết M được hưởng án treo được quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T được hưởng mức án cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo tính răn đe và phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với 06 ngày tạm giữ của các bị cáo Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T từ ngày 06/6/2021 đến ngày 12/6/2021 chuyển đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ vào thời hạn phải chấp hành.

- Về việc khấu trừ thu nhập:

[11] Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét, các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:



[12] Ngoài hình phạt chính các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có thu nhập, công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[13] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Apple Iphone 6 dung lượng 16GB màu vàng; 01 máy tính nhãn hiệu Casio JF-120BM của bị cáo Lương Tuyết M.

[14] Ngoài ra, trong vụ án này còn có Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Kim P, có hành vi vi phạm vi phạm gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng. Về nhân thân các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mạc Thị T, Nguyễn Thị H, Trần Kim P.

- Về án phí:

[15] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 65; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Lương Tuyết M 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Tuyết M cho Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Lê Thị Thanh H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến ngày 12/6/2021 chuyển đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 23 tháng 12 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Lê Thị Thanh H tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục, tạo điều kiện tìm việc làm cho bị cáo theo quy định tại Điều 74 và khoản 3 Điều 76 Luật Thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo Lê Thị Thanh H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Trần Thị Thanh T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến ngày 12/6/2021 chuyển đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 17 tháng 12 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Trần Thị Thanh T tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục, tạo điều kiện tìm việc làm cho bị cáo theo quy định tại Điều 74 và khoản 3 Điều 76 Luật Thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo Trần Thị Thanh T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường bị kết án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Apple Iphone 6 dung lượng 16GB màu vàng; 01 máy tính nhãn hiệu Casio JF-120BM của bị cáo Lương Tuyết M là công cụ phạm tội

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Lương Tuyết M, Lê Thị Thanh H, Trần Thị Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bích Phượng**

